

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 04/2005/QĐ-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 1 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

V/v sửa đổi thuế suất thuế nhập khẩu đối với mặt hàng rượu nhập khẩu

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, Cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/07/2003 của Chính phủ qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 94/1998/NĐ-CP ngày 17/11/1998 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 04/1998/QH10 ngày 20/5/1998;

Căn cứ Biểu thuế theo Danh mục nhóm hàng chịu thuế nhập khẩu ban hành kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-UBTVQH10 ngày 10/10/1998 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá X đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 399/2003/NQ-UBTVQH11 ngày 19/06/2003 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá XI;

Căn cứ Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt nam và Cộng đồng Châu Âu ký tắt ngày 3/12/2004 về tiếp cận thị trường và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 75/CP-QHQT ngày 16/12/2004;

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Thương mại tại công văn số 494 TM/KV2 ngày 22/12/2004 và theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của một số mặt hàng rượu thuộc các nhóm 2204, 2205, 2206, 2208 quy định tại Quyết định số 68/2004/QĐ-BTC

ngày 16/08/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế thuế nhập khẩu ưu đãi thành các mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mới như sau:

Mã hàng			Mô tả hàng hoá	Thuế suất (%)
2204			Rượu vang làm từ nho tươi, kể cả rượu vang cao độ; hèm nho trừ loại thuộc nhóm 20.09	

2204	10	00	- Rượu vang có ga nhẹ	65
------	----	----	-----------------------	----

Mã hàng			Mô tả hàng hoá	Thuế suất (%)
			- Rượu vang khác; hèm nho đã pha cồn để ngăn ngừa hoặc cản sự lên men:	
2204	21		- - Loại trong đồ đựng không quá 2 lít:	
			- - - Rượu vang:	
2204	21	11	- - - - Có nồng độ cồn tính theo thể tích không quá 15%	65
2204	21	12	- - - - Có nồng độ cồn tính theo thể tích trên 15%	65
			- - - Hèm nho:	
2204	21	21	- - - - Có nồng độ cồn tính theo thể tích không quá 15%	65
2204	21	22	- - - - Có nồng độ cồn tính theo thể tích trên 15%	65
2204	29		- - Loại khác:	
			- - - Rượu vang:	
2204	29	11	- - - - Có nồng độ cồn tính theo thể tích không quá 15%	65
2204	29	12	- - - - Có nồng độ cồn tính theo thể tích trên 15%	65
			- - - Hèm nho:	
2204	29	21	- - - - Có nồng độ cồn tính theo thể tích không quá 15%	65
2204	29	22	- - - - Có nồng độ cồn tính theo thể tích trên 15%	65

2204	30		- Hèm nho khác:	
2204	30	10	- - Có nồng độ cồn tính theo thể tích không quá 15%	65
2204	30	20	- - Có nồng độ cồn tính theo thể tích trên 15%	65
2205			Rượu vermourth và rượu vang khác làm từ nho tươi đã pha thêm hương vị từ thảo mộc hoặc chất thơm	
2205	10		- Loại trong đồ đựng không quá 2 lít:	
2205	10	10	- - Có nồng độ cồn tính theo thể tích không quá 15%	65
2205	10	20	- - Có nồng độ cồn tính theo thể tích trên 15%	65
2205	90		- Loại khác:	
2205	90	10	- - Có nồng độ cồn tính theo thể tích không quá 15%	65
2205	90	20	- - Có nồng độ cồn tính theo thể tích trên 15%	65
2206			Đồ uống đã lên men khác (ví dụ: vang táo, vang lê, vang mật ong); hỗn hợp của đồ uống đã lên men và hỗn hợp của đồ uống đã lên men với đồ uống không chứa cồn, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác	
2206	00	10	- Vang táo, vang lê	65
2206	00	20	- Rượu sa kê (rượu gạo)	65
2206	00	30	- Tô đi (Toddy)	65
Mã hàng			Mô tả hàng hoá	Thuế suất (%)
2206	00	40	- Shandy có nồng độ cồn trên 0,5% đến 1% tính theo thể tích	65
2206	00	50	- Shandy có nồng độ cồn trên 1% đến 3% tính	65